

Bản án số: **07/2022/HS-ST**

Ngày 24/03/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng

2. Bà Bùi Thị Minh Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Bình - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Huyền Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 278/2021/HS-ST ngày 11/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 277/QĐXX-ST ngày 12/11/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 87/HSST – QĐ ngày 25 tháng 11 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2021/HSST – QĐ ngày 22/12/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M (tên gọi khác: không); giới tính: Nam; sinh năm 1994; tại tỉnh Lào Cai; ĐKNKTT: thôn B, xã G, huyện B, tỉnh Lào Cai; chỗ ở trước khi bị bắt: phòng 201, số nhà 230 ngõ 63 đường L, phường M, quận N, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn S; Con bà: Hoàng Thị N (c); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 81/2014/HSST ngày 23/5/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ra trại ngày 21/10/2015; Danh chỉ bản số 424 ngày 11/6/2021; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/6/2021; tạm giữ ngày 04/6/2021; tạm giam ngày 13/6/2021.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

2. Mai Xuân T (tên gọi khác: không); giới tính: Nam, sinh năm 2000 tại tỉnh Thanh Hóa; ĐKNKTT: thôn Q, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở trước khi bị bắt: số 14 ngách 106/79, ngõ 79 đường C, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Mai Văn T1; Con bà: Khiếu Thị N; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án số 38/2017/HSST ngày 30/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; Danh chỉ bản số 419 ngày 11/6/2021; Bị cáo bị bắt quả tang ngày 03/6/2021; tạm giữ ngày 04/6/2021; tạm giam ngày 13/6/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Văn H, sinh năm 2001

HKTT: xóm 2, thôn C, xã H, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 03/6/2021 tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Cầu Giấy đang làm nhiệm vụ tại khu vực sân của khách sạn Sen, địa chỉ ngõ 26 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội phát hiện Nguyễn Văn M, Mai Xuân T và Đỗ Văn H có biểu hiện nghi vấn đang mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ 01 túi nilong bên trong chứa 05 viên nén màu vàng và 02 túi nilong bên trong chứa tinh thể màu trắng trong khẩu trang treo ở công tắc xi nhan tay lái bên trái xe máy của T. Tại chỗ, M và T đều khai nhận số viên nén là ma túy tổng hợp kẹo, tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp ketamine. M và T mang bán cho H nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt giữ. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong tang vật, đưa M, T, H về trụ sở làm rõ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của M 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, BKS: 37H1-580.05, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu bạc bên trong có sim số 0969685911; thu giữ của T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 35B2-777.66, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, bị nứt vỡ màn hình bên trong có sim số

0399332264; thu giữ của H 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus, bên trong có sim số 086675894 và số tiền 2.000.000 đồng.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn M và Mai Xuân T thống nhất khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2021 T đang ở phòng trọ tại số 14 ngách 106/79 ngõ 79 đường Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội thì nhận được điện thoại của tài khoản zalo “Đỗ Hiếu” gọi đến tài khoản zalo của T đặt tên là “Cọc Bảy Bè” hỏi mua 05 viên “kẹo” và 01 chỉ “ke” ma túy tổng hợp. T đồng ý và gọi điện đến tài khoản zalo “DV.A Tèo” của Nguyễn Văn M hỏi mua 05 viên ma túy “kẹo” và 01 chỉ ma túy “ke” để bán cho Đỗ Văn H. M đồng ý, báo giá 05 viên ma túy “kẹo” là 2.500.000 đồng và 01 chỉ ma túy “ke” giá là 4.500.000 đồng, tổng cộng là 7.000.000 đồng và bảo T lấy của khách bao nhiêu tiền thì lấy. T đồng ý và hẹn M mang ma túy đến ngõ 26 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để giao dịch. Sau đó, M điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 37H1-580.05 đi đến ngõ 63 đường Lê Đức Thọ mua của một người phụ nữ tên Hoa 05 viên ma túy “kẹo” và 01 chỉ ma túy “ke” với giá 6.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M giấu số ma túy vào mặt trong chiếc khẩu trang đang đeo và điều khiển xe đi đến điểm đã hẹn. Về phía T, sau khi hỏi mua ma túy, T điều khiển xe máy Honda Wave BKS: 35B1-777.66 đến địa điểm đã hẹn. thấy H đang đứng chờ. Cùng lúc M cũng đến, M xuống xe tháo khẩu trang bên trong chứa ma túy treo vào công tắc xi nhan tay lái bên trái xe máy của T đang dựng gần đó, M yêu cầu H đưa thêm 200.000 đồng tiền công. Khi các bên đang chuẩn bị giao dịch thì bị tổ công tác kiểm tra, thu giữ.

Đỗ Văn H khai do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ 30 phút 03/6/2021 H dùng tài khoản zalo “Đỗ Hiếu” gọi đến tài khoản zalo “Cọc Bảy Bè” của Mai Xuân T hỏi mua 05 viên ma túy “kẹo” và 01 chỉ ma túy “ke” với giá 7.000.000 đồng. Khi gặp T tại cổng khách sạn, H sẽ đưa thêm 200.000 đồng tiền công mua hộ ma túy cho T. Khi đến nơi, H thấy M treo khẩu trang bên trong chứa ma túy vào công tắc xi nhan bên trái của xe T và nói với H tổng số tiền phải trả là 7.200.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng tiền công nhưng chưa kịp giao nhận ma túy thì đã bị tổ công tác bắt giữ.

Xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Văn M cho kết quả dương tính, đối với Mai Xuân T và Đỗ Văn H cho kết quả âm tính.

Theo bản kết luận giám định số 4503/KLGD-PC09 ngày 10/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1,080 gam; 05 viên nén màu vàng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,820 gam.

Đối với Đỗ Văn H mục đích mua ma túy để sử dụng nhưng chưa kịp mua đã bị bắt giữ nên Cơ quan điều tra không xử lý. Ngày 29/10/2021 Cơ quan điều tra đã thông báo về địa phương về hành vi mua ma túy để sử dụng của H để quản lý.

Đối với đối tượng tên Hoa đã bán ma túy cho Nguyễn Văn M do không có thông tin về nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu bạc bên trong có sim thu giữ của M, chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus bên trong có sim thu giữ của T, chiếc điện thoại di động Iphone 6 Plus bên trong có sim thu giữ của H và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Hiếu đều được xác định là tài sản của M, T, H và được sử dụng vào việc mua bán ma túy.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 35B2-777.66 thu giữ của Mai Xuân T qua điều tra xác định chủ sở hữu là anh Đào Văn Huy H1 (sinh năm 2002; trú tại: X6, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình). Anh H1 khai mua chiếc xe từ tháng 08/2020. Ngày 03/6/2021 anh H1 cho T mượn xe để đi có việc. Anh không biết T dùng xe để đi mua bán ma túy và anh đề nghị được nhận lại chiếc xe. Ngày 28/10/2021 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã có quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy cho anh H1. Anh H1 đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu gì.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 37H1-580.05 thu giữ của Nguyễn Văn M. M khai mượn chiếc xe trên của người tên là Phương (không xác định được lai lịch). Giám định số khung, số máy nguyên thủy. Tra cứu BKS xe trên không trùng khớp với loại xe, tra cứu số khung, số máy mang tên anh Nguyễn Xuân T1 (địa chỉ: Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Anh T1 khai khoảng tháng 08/2011 anh mua chiếc xe có số khung, số máy trên và đăng ký BKS: 29C1-066.36. Tháng 12/2018 anh bị mất trộm chiếc xe trên tại phố Kim Ngưu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội. Anh không trình báo công an. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra quyết định tách tài liệu đối với chiếc xe máy trên để làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số **277/CT-VKSCG** ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nguyễn Văn M và Mai Xuân T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với Nguyễn Văn M và Mai Xuân T

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 38 đến 44 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Mai Xuân T từ 36 đến 42 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ.

Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn M, Mai Xuân T.

Trả lại cho Đỗ Văn H 01 chiếc điện thoại di động và số tiền 2.000.000 đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn M, Mai Xuân T khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Đỗ Văn H vắng mặt tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 22 giờ 40 phút ngày 03/6/2021 tại khu vực sân khách sạn Sen, ngõ 26 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn M, Mai Xuân T đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,820 gam ma túy loại MDMA, 1,080 gam ma túy Ketamine mục đích để bán cho Đỗ Văn H kiếm lời nhưng H chưa kịp nhận ma túy thì đã bị bắt. Hành vi của Nguyễn Văn M, Mai Xuân T đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được, huỷ hoại sức khỏe con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguồn gốc gây nên nhiều tội phạm khác. Các bị cáo là người đã trưởng thành, đã được cơ quan pháp luật giáo dục, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, reo giắc tệ nạn ma túy trong cộng đồng, tiếp tay cho tệ nạn ma túy hoành hành, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi đó của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn M là người đi mua ma túy về để bán kiếm lời, là người cung cấp ma túy cho Mai Xuân T bán cho Đỗ Văn H. Mai Xuân T đóng vai trò đồng phạm trung gian, môi giới việc mua và bán ma túy cho M và H. Xét vai trò thì trách nhiệm hình sự của bị cáo M cao hơn bị cáo T.

Cả hai bị cáo đều có nhân thân xấu, là những đối tượng nghiện ma túy và có tiền án mặc dù đã được xóa án tích nhưng điều đó cũng chứng minh các bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng hình phạt tù nghiêm khắc nhằm mục đích giáo dục, răn đe, tạo điều kiện cho các bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo M và T thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] *Về xử lý vật chứng:*

- Ketimine và MDMA là các chất ma túy bị cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn M, Mai Xuân T là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước.

- Chiếc điện thoại di động và số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của Đỗ Văn H chỉ là phương tiện chứng minh tội phạm, không liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội nên trả lại cho anh Đỗ Văn Hiếu.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M, Mai Xuân T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

Căn cứ khoản 1 điều 251; điều 38; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Nghị định số 19/2018/CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015 và Phụ lục kèm theo.

Xử phạt: Nguyễn Văn M 46 (bốn mươi sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 03/6/2021.

Xử phạt: Mai Xuân T 42 (bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 03/6/2021.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của đối tượng Mai Xuân T, Nguyễn Văn M và chữ ký của giám định viên Vũ Việt Cường trên mép dán phong bì niêm phong có chứa: 01 túi nilong bên trong có tinh thể màu trắng 02 túi nilong đều là ma túy loại Ketamine, tổng khối lượng 1, 080 gam; 05 viên nén màu vàng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,820 gam.

- Tịch thu, phát mại, sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 màu bạc, bên trong có sim, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Nguyễn Văn M.

- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu hồng, bị nứt vỡ màn hình, bên trong có sim, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng của Mai Xuân T.

- Trả lại cho anh Đỗ Văn H 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Iphone 6 Plus màu vàng, bên trong có sim, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 059 GN/THA-CA ngày 10/11/2021.

- Trả lại cho anh Đỗ Văn H số tiền 2.000.000 (hai triệu đồng) theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949 ngày của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy tại Kho bạc Nhà nước Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

* Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Công an Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Thi hành án Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tô Thanh Tú

